

Số: 09/HD-HKH

Thái Bình, ngày 25 tháng 4 năm 2023

HƯỚNG DẪN
Một số nội dung về nghiệp vụ công tác tổ chức khuyến học

Căn cứ Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam, Hướng dẫn số 255/HD-KHVN, ngày 03/8/2022 của Hội Khuyến học Việt Nam về “Một số nội dung cụ thể thi hành Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam khóa VI, nhiệm kỳ 2021-2026”, Chỉ thị số 15/CT- UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh Thái Bình về việc “Tiếp tục đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập đến năm 2030”, Hội Khuyến học tỉnh Hướng dẫn một số nội dung về nghiệp vụ công tác tổ chức khuyến học, như sau:

A. Mục đích và yêu cầu

1. Mục đích

- Giúp hội khuyến học các cấp, các chi hội, ban khuyến học và cán bộ các tổ chức khuyến học nắm vững những quy định của Đảng và Nhà nước, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh, của hội khuyến học cấp trên về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.
- Thống nhất về nhận thức, phương pháp, cách thức thực hiện nhiệm vụ công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.
- Giúp các tổ chức khuyến học làm tốt công tác củng cố, kiện toàn, xây dựng tổ chức khuyến học, kiểm tra, giám sát, công tác thi đua khen thưởng, nhân rộng các mô hình học tập tiêu biểu nhằm nâng cao chất lượng công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Yêu cầu

- Ủy viên ban chấp hành các cấp hội, chi hội trưởng, trưởng ban khuyến học và hội viên cần nắm vững và thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước, các văn bản của tỉnh, của hội khuyến học cấp trên về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.
- Các tổ chức hội cần nêu cao tính tự giác trong việc nghiên cứu, trao đổi và tổ chức thực hiện; tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện bảo đảm khách quan, toàn diện, thực chất; gắn nội dung công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập với nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị.

B. Một số nội dung cụ thể

I. Tổ chức hội khuyến học các cấp

1. Hội Khuyến học tỉnh.

2. Hội khuyến học cấp huyện và tương đương gồm: Hội khuyến học Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh; Ban khuyến học các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang (Công an tỉnh, Quân sự tỉnh, Biên phòng tỉnh); Hội khuyến học các trường đại học, cao đẳng...đóng trên địa bàn tỉnh.

3. Hội khuyến học xã, phường, thị trấn (*gọi tắt là hội khuyến học cấp xã*)

II. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hội khuyến học các cấp

1. Tự nguyện, tự quản; không vì mục đích lợi nhuận; tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam, sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

2. Hội khuyến học làm việc theo chế độ tập thể, quyết định theo đa số; dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.

3. Hình thức biểu quyết bằng giơ tay hoặc bỏ phiếu và chỉ được thông qua khi có trên 50% (trên năm mươi phần trăm) số đại biểu được triệu tập tham dự đại hội, hội nghị ban chấp hành hoặc ban thường vụ tán thành.

4. Các ủy viên ban chấp hành đương nhiệm cơ cấu ở các ngành, đoàn thể từ cấp tỉnh đến cấp xã khi có quyết định nghỉ hưu, nghỉ công tác chuyên môn hoặc chuyển công tác đến tổ chức khác ngoài đơn vị, địa phương thì thôi tham gia ban chấp hành hội khuyến học cấp đó.

5. Ban thường vụ hội khuyến học cấp trên trực tiếp xem xét quyết định công nhận kết quả bầu ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ủy ban kiểm tra, chủ tịch, phó chủ tịch hội, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra hội khuyến học cấp dưới.

6. Ban chấp hành hội quyết định kiện toàn ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ban kiểm tra, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra và đề xuất với cấp có thẩm quyền xem xét kiện toàn các chức danh lãnh đạo nội khuyến thiêu.

7. Phát huy quyền chủ động, sáng tạo của các cấp hội và các tổ chức hội, phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, khoa học, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp và các tầng lớp nhân dân... trong hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; phấn đấu để mọi người dân là "Công dân học tập", tạo tiền đề để xây dựng "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập", "Đơn vị học tập" cùng cả nước trở thành "Xã hội học tập".

8. Tranh thủ sự ủng hộ và trợ giúp về tinh thần, vật chất của mọi tổ chức, cá nhân, các lực lượng xã hội, các tầng lớp nhân dân cho sự nghiệp khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và hỗ trợ các hoạt động giáo dục của địa phương.

III. Nhiệm vụ, quyền hạn của hội khuyến học các cấp

1. ~~Nhiệm vụ, quyền hạn của~~ **Nhiệm vụ, quyền hạn của hội khuyến học cấp tỉnh, cấp huyện**

a) Nhiệm vụ

- Quán triệt, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; không lợi dụng hoạt động của hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của địa phương, dân tộc.

- Phát huy vai trò nòng cốt trong việc liên kết, phối hợp với các tổ chức, các lực lượng xã hội, các cơ sở giáo dục triển khai các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo tinh thần đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo trong phạm vi tỉnh và cấp huyện.

- Tập hợp, đoàn kết hội viên và các lực lượng xã hội đẩy mạnh các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; thực hiện công bằng xã hội và tạo cơ hội cho mọi công dân được học tập thường xuyên, học suốt đời nhằm nâng cao trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn, nghề nghiệp góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Khuyến khích người lao động có sáng kiến đóng góp hiệu quả cho sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế xã hội của địa phương; hỗ trợ học bổng cho học sinh nghèo, phần thưởng cho học sinh giỏi có thành tích cao trong học tập và tu dưỡng, đặc biệt quan tâm đến việc học tập của người nghèo, người khuyết tật, gia đình chính sách, những người có năng khiếu, có thành tích nổi bật. Cổ vũ xã hội "Tôn sư trọng đạo" tôn vinh những nhà giáo dạy giỏi, hết lòng vì học sinh thân yêu, là tấm gương sáng về đạo đức, lối sống, nâng cao vị thế của người thầy trong sự nghiệp giáo dục.

- Kiến nghị với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền có cơ chế, chính sách, tạo động lực cho các hoạt động khuyến học. Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam, Hội Khuyến học tỉnh (đối với cấp huyện) khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích cao và có đóng góp tích cực cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo, khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Làm đầu mối trong công tác liên kết, phối hợp vận động và điều phối tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, các nhà hảo tâm; quản lý, sử dụng nguồn tài chính của hội đúng mục đích, đảm bảo nguyên tắc, công khai, minh bạch.

- Thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân cùng cấp giao; tham gia thực hiện nhiệm vụ trong các đề án của ngành giáo dục, đề án do ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập phân công.

- Hướng dẫn và kiểm tra hoạt động của các tổ chức khuyến học trực thuộc theo Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam.

- Tư vấn, phản biện, giám định xã hội theo quy định của pháp luật về giáo dục trên cơ sở tập hợp ý kiến của đông đảo các nhà giáo dục, các phụ huynh học sinh; kiến nghị với cấp ủy, chính quyền, ngành giáo dục cùng cấp về các chủ trương, chính sách, biện pháp phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo, xây dựng xã hội học tập.

b) Quyền hạn

- Tuyên truyền sâu rộng tôn chỉ mục đích, hoạt động của hội trong xã hội, vận động các tổ chức, cá nhân, các lực lượng xã hội tham gia thực hiện công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của hội,

- Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội và hội viên theo đúng tôn chỉ, mục đích của hội và theo quy định của pháp luật.

- Nâng cao năng lực hoạt động khuyến học, khuyến tài; cung cấp thông tin cần thiết cho hội viên theo quy định của pháp luật.

- Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật tạo điều kiện và cơ hội để người dân được học tập suốt đời.

- Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển hội và lĩnh vực hội hoạt động. Tổ chức các hoạt động tư vấn, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

- Được gây quỹ hội từ các nguồn thu hợp pháp theo quy định của pháp luật để tự trang trải kinh phí hoạt động. Được tỉnh, cấp huyện hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của tỉnh hoặc cấp huyện giao. Được nhận các nguồn tài trợ, giúp đỡ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

- Thành lập tổ chức trực thuộc hội theo quy định của pháp luật; phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của hội.

2. Nhiệm vụ của hội khuyến học xã, phường, thị trấn

2.1. Nhiệm vụ chung

- Tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch công tác của hội cấp trên và của hội cấp mình; quyết định nhiệm vụ, chương trình công tác hằng năm.

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; tham gia xã hội hóa giáo dục và trực tiếp tổ chức xây dựng xã hội học tập từ cơ sở; quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Phát triển tổ chức hội và kết nạp hội viên mới theo kế hoạch hằng năm.

- Sinh hoạt hội viên, xây dựng quỹ khuyến học và sử dụng quỹ khuyến học đúng mục đích theo điều lệ quỹ khuyến học và sự hướng dẫn của hội cấp trên.

- Phối hợp quản lý và giáo dục học sinh ở khu dân cư; phối hợp với gia đình trong việc tổ chức học tập tại nhà; tổ chức cho các cháu vui chơi lành mạnh (nhất là ngày nghỉ, ngày lễ và nghỉ hè); giúp đỡ, ngăn chặn học sinh bỏ học, chơi bời và mắc tệ nạn xã hội; phối hợp giáo dục học sinh giữa các chi hội khu dân cư với chi hội khuyến học nhà trường; tổ chức các tủ sách và phòng đọc sách cho hội viên và học sinh ở khu dân cư (nơi có điều kiện).

- Vận động hội viên và nhân dân tham gia học tập tại các trung tâm học tập cộng đồng hoặc phối hợp cùng trung tâm học tập cộng đồng tổ chức các lớp học tại các đơn vị hoặc khu dân cư; động viên cán bộ, công chức, viên chức, công nhân, nông dân... thường xuyên học tập bằng các hình thức phù hợp; khuyến khích, động viên những người tự học thành đạt.

- Xây dựng phong trào học tập suốt đời và các hoạt động khuyến học, khuyến tài trong cơ quan, đơn vị, khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới, khu đô thị văn minh, gia đình văn hóa, khu dân cư và cơ quan, đơn vị văn hóa.

2.2. Một số nhiệm vụ cụ thể

a) Hỗ trợ giáo dục trong nhà trường:

- Hỗ trợ nhà trường chống học sinh lưu ban, học sinh bỏ học, giúp đỡ học sinh và gia đình học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Kiến nghị, đề xuất với cấp ủy, chính quyền địa phương tạo điều kiện về đất đai để có trường, lớp học khang trang, cảnh quan, môi trường xanh, sạch, đẹp.

- Vận động nhân dân thực hiện 3 đủ: đủ ăn, đủ mặc, đủ sách vở và đồ dùng học tập cho con em.

- Phối hợp với nhà trường thực hiện phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”; khen thưởng học sinh, giáo viên trong phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”.

b) Khuyến khích hỗ trợ giáo dục ngoài nhà trường:

- Phối hợp với nhà trường, các tổ chức khu dân cư, đơn vị liên quan quản lý, giáo dục học sinh trong những ngày nghỉ (thứ 7, chủ nhật), nghỉ lễ, tết, nghỉ hè; tổ chức cho các cháu được vui chơi giải trí lành mạnh.

- Vận động mọi người dân xây dựng các mô hình học tập: công dân học tập, gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập. Tham gia phối hợp tổ chức hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng để đạt chất lượng, hiệu quả thiết thực.

- Chủ trì phối hợp với Hội Người cao tuổi, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh, Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu giáo chức, Ban Văn hóa xã, phường, thị trấn, các trường học, các tổ chức kinh tế... để hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập đạt kết quả tốt.

- Vận động toàn dân tham gia xây dựng quỹ khuyến học bằng nhiều hình thức phong phú: nuôi heo khuyến học, ao cá, vườn cây khuyến học...; vận động các nhà hảo tâm đóng góp tiền của, công sức cho khuyến học.

c) Xây dựng tổ chức hội vững mạnh, phát triển tổ chức hội và hội viên; tham mưu cho cấp ủy, chính quyền, ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập xây dựng và thực hiện hiệu quả các chương trình, kế hoạch đẩy mạnh hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

d) Đẩy mạnh thi đua khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học thông qua các mô hình; biểu dương khen thưởng kịp thời các gia đình, dòng họ, đơn vị, cá nhân... có thành tích xuất sắc trong học tập và công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

IV. Cơ cấu tổ chức của hội khuyến học các cấp

1. Đại hội.
2. Ban chấp hành.
3. Ban thường vụ.
4. Ban kiểm tra.
5. Văn phòng, các ban chuyên môn (nếu có).
6. Các tổ chức khác thuộc hội (nếu có).

V. Đại hội của hội khuyến học các cấp

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của các cấp hội từ tỉnh đến cơ sở là đại hội đại biểu hoặc đại hội toàn thể hội viên theo nhiệm kỳ 05 năm một lần hoặc đại hội bất thường. Đại hội cấp nào do cấp đó triệu tập. Đại hội được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 1/2 (một phần hai) số đại biểu chính thức có mặt. Đại hội bất thường được triệu tập khi có ít nhất 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên ban chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội

viên chính thức đề nghị. Trường hợp cần thiết có ít nhất 2/3 số ủy viên ban chấp hành hội cùng cấp yêu cầu thì có thể triệu tập đại hội sớm hoặc muộn hơn nhưng không quá một năm.

2. Số lượng đại biểu đại hội do ban chấp hành cấp triệu tập đại hội quyết định. Cơ cấu thành phần đại biểu dự đại hội gồm: Ủy viên ban chấp hành đương nhiệm là đại biểu đương nhiên, đại biểu bầu từ đại hội các hội khuyến học trực thuộc và tương đương và đại biểu chỉ định (nếu có). Ban chấp hành cấp triệu tập đại hội nếu xét thấy cần thiết có đại diện của một số tổ chức và cá nhân tham gia vào các hoạt động khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập thì có thể mời các đại diện đó làm đại biểu chính thức của đại hội (gọi là đại biểu chỉ định) nhưng số lượng không quá 10% so với tổng số đại biểu được bầu (nếu số lượng đại biểu chỉ định tăng cao hơn phải được sự nhất trí của UBND cùng cấp).

Nếu đại hội đại biểu cấp trên tiến hành sau đại hội đại biểu cấp dưới (từ 18 tháng trở lên) thì đại biểu dự đại hội cấp trên do hội nghị ban chấp hành hội cấp dưới bầu.

3. Nhiệm vụ của đại hội:

a) Thảo luận và thông qua báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của hội.

b) Thảo luận và nhất trí thông qua Điều lệ của Hội Khuyến học Việt Nam (nếu có sửa đổi, bổ sung).

c) Thảo luận, góp ý kiến vào báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành và báo cáo tài chính của hội.

d) Bầu ban chấp hành.

đ) Bầu ban kiểm tra.

e) Các nội dung khác (nếu có).

g) Thông qua nghị quyết đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu, việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức hoặc hội viên chính thức có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành.

VI. Ban chấp hành hội khuyến học các cấp

1. Ban chấp hành hội là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ đại hội, do đại hội bầu trong số các hội viên của hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên ban chấp hành do đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của ban chấp hành cùng với nhiệm kỳ đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của ban chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội Hội Khuyến học toàn quốc, Đại hội Hội khuyến học tỉnh, nghị quyết đại hội hội khuyến học cấp huyện (nếu là cấp huyện), nghị quyết đại hội hội khuyến học cấp xã (nếu là cấp xã) và Điều lệ Hội, gắn với chủ trương, nhiệm vụ của cấp ủy và chính quyền cùng cấp và hội khuyến học cấp trên trực tiếp giao; quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của hội; lãnh đạo mọi hoạt động của hội giữa hai kỳ đại hội.

b) Chuẩn bị các điều kiện, nội dung và triệu tập đại biểu dự đại hội nhiệm kỳ hoặc đại hội bất thường sau khi báo cáo và được sự nhất trí của Thường trực Tỉnh ủy, Ban cán sự đảng UBND tỉnh.

c) Quyết định cơ cấu, tổ chức bộ máy của hội; ban hành quy chế hoạt động của ban chấp hành, ban thường vụ; thường trực hội; quy chế quản lý, sử dụng quỹ khuyến học, quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của hội; quy chế quản lý, sử dụng con dấu của hội; quy chế khen thưởng, kỷ luật của hội...; các quy định trong nội bộ hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật...;

d) Bầu, miễn nhiệm chủ tịch, các phó chủ tịch, ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ, ban kiểm tra, trưởng ban, phó trưởng ban kiểm tra. Số ủy viên ban chấp hành, ban kiểm tra bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên ban chấp hành đã được đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của ban chấp hành:

a) Ban chấp hành hoạt động theo quy chế của ban chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

b) Ban chấp hành hội họp thường kỳ mỗi năm 01 lần; có thể họp bất thường khi có yêu cầu của ban thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên ban chấp hành. Ban chấp hành có thể họp trực tiếp hoặc vừa trực tiếp vừa trực tuyến.

c) Các cuộc họp của ban chấp hành họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên ban chấp hành tham gia dự họp. Ban chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do ban chấp hành quyết định.

d) Ủy viên ban chấp hành không tham dự liên tục ba kỳ họp ban chấp hành mà không có lý do chính đáng thì mặc nhiên bị xóa tên trong danh sách ban chấp hành đồng thời vẫn phải có trách nhiệm bàn giao công việc, tài sản, tài chính mà mình phụ trách cho hội.

đ) Các nghị quyết, quyết định của ban chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên ban chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của chủ tịch hội.

VII. Ban thường vụ hội khuyến học các cấp

1. Ban thường vụ hội do ban chấp hành bầu trong số các ủy viên ban chấp hành; ban thường vụ hội gồm: Chủ tịch, các phó chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên ban thường vụ do ban chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của ban thường vụ cùng với nhiệm kỳ đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của ban thường vụ:

a) Giúp ban chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của ban chấp hành; lãnh đạo hoạt động của hội giữa hai kỳ họp ban chấp hành; chịu trách nhiệm trước ban chấp hành và có nhiệm vụ báo cáo ban chấp hành về kết quả hoạt động hội.

b) Ủy quyền cho thường trực hội chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập hội nghị ban chấp hành cùng cấp.

c) Tham mưu và giúp ban chấp hành chuẩn bị đại hội nhiệm kỳ.

d) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị trực thuộc hội; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc hội hoặc ủy quyền cho thường trực hội quyết định các nội dung trên và báo cáo lại ban thường vụ tại cuộc họp gần nhất.

đ) Quyết định kết nạp hội viên, cho ra khỏi hội đối với hội viên theo quy định tại điểm a khoản 2, Điều 11 của Điều lệ Hội Khuyến học Việt Nam.

Tiến hành các hoạt động kiểm tra, sơ kết, tổng kết; khen thưởng, kỷ luật trong quyền hạn của cấp mình; quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng, kỷ luật hoặc ủy quyền cho thường trực quyết định và báo cáo lại ban thường vụ tại cuộc họp gần nhất.

e) Đề xuất tham mưu với cấp ủy, chính quyền về thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển giáo dục - đào tạo, công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

g) Quyết định các hình thức vận động, xây dựng, quản lý và sử dụng quỹ khuyến học trong từng năm và từng thời gian, đúng quy định pháp luật hiện hành.

h) Quản lý tài sản, tài chính và hoạt động của quỹ khuyến học cấp mình.

i) Hoạt động đối ngoại.

3. Nguyên tắc hoạt động của ban thường vụ:

a) Ban thường vụ hoạt động theo quy chế do ban chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

b) Ban thường vụ họp thường kỳ 6 tháng 1 lần; có thể họp 3 tháng 1 lần và họp bất thường khi cần thiết nếu có yêu cầu của chủ tịch hội hoặc trên 1/2 (một phần

hai) tổng số ủy viên ban thường vụ yêu cầu. Ban thường vụ có thể họp trực tiếp hoặc vừa trực tiếp vừa trực tuyến.

c) Các cuộc họp của ban thường vụ là hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) ủy viên ban thường vụ tham gia dự họp.

d) Các nghị quyết, quyết định của ban thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên ban thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Ban thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do ban thường vụ quy định. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của chủ tịch hội.

VIII. Ban kiểm tra hội khuyến học các cấp

1. Ban kiểm tra hội gồm trưởng ban, phó trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên ban kiểm tra do đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của ban kiểm tra cùng với nhiệm kỳ đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của ban kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết đại hội; nghị quyết, quyết định của ban chấp hành, ban thường vụ, các quy chế, quy định của hội đối với các tổ chức, đơn vị trực thuộc hội (nếu có) và hội viên.

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của ban kiểm tra: Ban kiểm tra hoạt động theo quy chế do ban chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

IX. Thường trực hội khuyến học các cấp

Thường trực hội khuyến học các cấp là bộ phận thường trực của ban thường vụ hội, cơ cấu gồm: Chủ tịch, các phó chủ tịch và ủy viên thường trực. Ở cấp tỉnh, thường trực Hội gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch chuyên trách, Chánh Văn phòng hội; các trưởng ban của hội.

1. Thường trực hội chỉ đạo giải quyết những chủ trương, nhiệm vụ công tác giữa 2 kỳ họp ban thường vụ; chuẩn bị hội nghị của ban thường vụ, giúp ban thường vụ chuẩn bị hội nghị của ban chấp hành; dự thảo các báo cáo, chương trình, kế hoạch công tác, điều hành hoạt động thường xuyên của hội; hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập và Điều lệ Hội.

2. Phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất, tham mưu giúp cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo công tác khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập.

3. Xét duyệt và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tổ chức cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập theo đề nghị của hội đồng thi đua, khen thưởng. Xem xét, xử lý kỷ luật theo thẩm quyền đối với những tập thể, cá nhân (nếu có) vi phạm điều lệ hội hoặc có những việc làm tổn hại đến uy tín của hội (theo đề nghị của hội đồng kỷ luật) và báo cáo kết quả về ban thường vụ hội.

4. Tổ chức, chỉ đạo, quản lý bộ máy giúp việc của ban chấp hành; giữ mối liên hệ với cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; giải quyết công việc hằng ngày của hội. Được ban thường vụ hội ủy quyền theo điểm b, d, đ mục 2, phần VII của hướng dẫn này.

2. Chủ tịch hội

a) Chủ tịch hội là đại diện pháp nhân của hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của hội. Chủ tịch hội do ban chấp hành bầu trong số các ủy viên ban thường vụ hội. Tiêu chuẩn chủ tịch hội do ban chấp hành hội quy định và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Nhiệm vụ, quyền hạn của chủ tịch hội:

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của ban chấp hành, ban thường vụ hội.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động của hội, trước ban chấp hành, ban thường vụ hội về mọi hoạt động của hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết đại hội; nghị quyết, quyết định của ban chấp hành, ban thường vụ hội và các quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của ban chấp hành, ban thường vụ hội.

- Thay mặt ban chấp hành, ban thường vụ ký các văn bản của hội;

- Khi chủ tịch hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của hội được ủy quyền bằng văn bản cho một phó chủ tịch hội.

3. Phó chủ tịch hội

a) Phó chủ tịch hội do ban chấp hành bầu trong số các ủy viên ban thường vụ hội. Tiêu chuẩn phó chủ tịch hội do ban chấp hành hội quy định và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Phó chủ tịch hội chuyên trách thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy chế hoạt động của ban chấp hành, ban thường vụ hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật; giúp chủ tịch hội chỉ đạo, điều hành công tác của hội theo sự phân công của chủ tịch hội; chịu trách nhiệm trước chủ tịch hội và trước pháp luật

về lĩnh vực công việc được phân công hoặc ủy quyền; được chủ tịch hội ủy quyền ký các văn bản thuộc lĩnh vực phân công.

c) Phó chủ tịch hội kiêm nhiệm thực hiện nhiệm vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập trong lĩnh vực công tác được cấp có thẩm quyền giao.

X. Văn phòng và các ban chuyên môn trực thuộc hội cấp tỉnh, cấp huyện

1. Văn phòng hội và các ban chuyên môn (Đối với hội cấp tỉnh gồm: Ban Tổ chức, Ban phong trào, Ban tuyên truyền, Trung tâm Nghiên cứu khoa học, công nghệ và phát triển ý tưởng) là cơ quan giúp việc ban chấp hành, ban thường vụ, thường trực hội, chịu sự chỉ đạo trực tiếp của chủ tịch hội hoặc phó chủ tịch hội theo sự phân công của chủ tịch hội. Văn phòng hội và các ban chuyên môn được thành lập và hoạt động theo quy chế làm việc do ban thường vụ phê duyệt.

2. Nhiệm vụ cụ thể của văn phòng hội khuyến học huyện, thành phố

- Tham mưu xây dựng các văn bản của hội; xây dựng quy chế làm việc của thường trực, ban thường vụ, ban chấp hành hội.

- Lập các loại sổ sách cần thiết.

- Dự ghi đầy đủ nội dung nghị quyết các cuộc họp của thường trực, ban thường vụ, ban chấp hành hội.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập hằng năm.

- Lập sổ ghi hồ sơ, danh sách trích ngang về tổ chức bộ máy và cán bộ khuyến học; sổ quản lý tổ chức hội, hội viên.

+ Danh sách trích ngang ban chấp hành hội khuyến học xã, phường, thị trấn.

+ Danh sách trích ngang Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội khuyến học xã, phường, thị trấn.

+ Danh sách các chi hội trưởng, chi hội phó, trưởng ban, phó trưởng ban khuyến học.

+ Thống kê số hội viên hằng năm của xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị.

+ Sổ vàng khuyến học.

+ Sổ theo dõi thi đua khen thưởng.

+ Sổ thu chi, chứng từ quỹ khuyến học.

+ Sổ sách kế toán.

+ Sổ công văn đi, đến.

+ Các tài liệu, sổ sách khác có liên quan.

+ Lưu trữ hồ sơ và các loại tài liệu của hội.

Sổ sách có kích cỡ phù hợp, có ma kết đề tên rõ ràng; ghi chép đầy đủ tiến trình nội dung theo mẫu.

XI. Mối quan hệ của hội khuyến học các cấp

1. Hội khuyến học các cấp chịu sự lãnh đạo của cấp ủy, sự quản lý nhà nước của chính quyền cùng cấp.

2. Hội khuyến học các cấp được tham gia làm thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp; Quan hệ giữa hội khuyến học với các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, hội quần chúng... là quan hệ phối hợp, hợp tác, liên kết.

3. Mối quan hệ giữa hội khuyến học cấp trên với hội khuyến học cấp dưới là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra, trao đổi kinh nghiệm hoạt động.

XII. Các tổ chức trực thuộc hội khuyến học các cấp

1. Tổ chức khuyến học trực thuộc Hội Khuyến học tỉnh

a) Hội Khuyến học Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh, Hội Khuyến học Đảng ủy Khối doanh nghiệp tỉnh.

b) Ban khuyến học trong các Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh).

Ban Khuyến học do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập, quản lý, chỉ định nhân sự và quy định nội dung hoạt động. Ban khuyến học có trưởng ban, phó trưởng ban và các ủy viên; Trưởng ban khuyến học do cấp trưởng hoặc lãnh đạo đơn vị đảm nhiệm.

Tên gọi: Ban Khuyến học + tên đơn vị; được sử dụng con dấu của đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ khuyến học theo đúng quy định của pháp luật.

c) Hội Khuyến học huyện, thành phố, gồm: Đông Hưng, Quỳnh Phụ, Hưng Hà, Kiến Xương, Tiền Hải, Vũ Thư, Thái Thụy và thành phố Thái Bình;

d) Hội khuyến học các đơn vị tương đương hội khuyến học cấp huyện, gồm: Các trường đại học, cao đẳng... và một số ngành khác. Tên gọi: Hội khuyến học + tên trường hoặc tên đơn vị đó và trực thuộc Hội Khuyến học tỉnh, được sử dụng con dấu của đơn vị khi thực hiện nhiệm vụ khuyến học theo đúng quy định của pháp luật.

- Việc thành lập và hoạt động của hội khuyến học ở các trường đại học, cao đẳng... và một số ngành khác trên cơ sở chủ trương của cấp ủy đơn vị, yêu cầu công tác khuyến học, khuyến tài, hướng dẫn của Hội Khuyến học tỉnh và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Hội. Đối với hội khuyến học có số lượng hội viên đông được thành lập các chi hội, phân hội. Chi hội trực thuộc hội khuyến học; phân hội trực thuộc chi hội.

Hội khuyến học, ban khuyến học trực thuộc Hội Khuyến học tỉnh chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về công tác chuyên môn, nghiệp vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập của Hội Khuyến học tỉnh.

2. Tổ chức khuyến học trực thuộc hội khuyến học cấp huyện

2.1. Tổ chức khuyến học trực thuộc Hội Khuyến học huyện, thành phố

a) Hội khuyến học xã, phường, thị trấn.

b) Ban khuyến học cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận tổ quốc, đoàn thể, lực lượng vũ trang (Công an, Quân sự, Biên phòng), doanh nghiệp và đơn vị tương đương trực thuộc huyện, thành phố.

c) Chi hội khuyến học trường trung học phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên, giáo dục nghề nghiệp huyện, thành phố.

2.2. Tổ chức khuyến học trực thuộc Hội khuyến học Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh, Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh; Ban Khuyến học của Đảng ủy thuộc lực lượng vũ trang (Công an, Quân sự, Biên phòng tỉnh).

Các cơ quan đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, đơn vị có tổ chức đảng trực thuộc đảng ủy nào thì tổ chức khuyến học trực thuộc hội khuyến học hoặc ban khuyến học của đảng ủy đó, cụ thể:

- Ban khuyến học của sở, ban, ngành, mặt trận tổ quốc, đoàn thể tỉnh và tương đương trực thuộc Hội Khuyến học Đảng ủy Khối Các cơ quan tỉnh.

- Ban Khuyến học của doanh nghiệp có đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh thì trực thuộc Hội khuyến học Đảng ủy Khối Doanh nghiệp tỉnh.

- Ban Khuyến học của đơn vị có đảng bộ, chi bộ trực thuộc Đảng ủy Công an, Quân sự, Biên phòng thì trực thuộc Ban Khuyến học Đảng ủy Công an, Quân sự, Biên phòng tỉnh.

2.3. Các chi hội khuyến học, ban khuyến học do thủ trưởng cơ quan, đơn vị quyết định thành lập, quản lý, chỉ định nhân sự và quy định nội dung hoạt động. Chi hội khuyến học, ban khuyến học gồm có chi hội trưởng hoặc trưởng ban; chi hội phó hoặc phó trưởng ban và các ủy viên (chi hội trưởng, trưởng ban khuyến học do cấp trưởng hoặc lãnh đạo đơn vị đảm nhiệm).

Ban khuyến học hoặc hội khuyến học cấp trên trực tiếp hướng dẫn, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập của tổ chức khuyến học trực thuộc.

Tên gọi: Chi hội khuyến học + tên đơn vị; Ban khuyến học + tên đơn vị

3. Tổ chức khuyến học trực thuộc hội khuyến học cấp xã

Gồm chi hội khuyến học và ban khuyến học, nơi nào có số lượng hội viên đông được thành lập phân hội, phân ban (phân hội trực thuộc chi hội khuyến học, phân ban trực thuộc ban khuyến học).

3.1. Chi hội khuyến học được tổ chức theo thôn, làng, tổ dân phố, các cơ quan thuộc UBND cấp xã (trường THCS, tiểu học, mầm non, trạm y tế...) mỗi đơn vị là một chi hội.

3.2. Ban khuyến học được tổ chức theo doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, dòng họ, hội đồng hương... mỗi đơn vị là một ban.

3.3. Cơ cấu lãnh đạo chi hội khuyến học, ban khuyến học có ít nhất từ 03 thành viên trở lên gồm: Chi hội trưởng hoặc trưởng ban khuyến học, chi hội phó hoặc phó ban khuyến học, thư ký chi hội khuyến học hoặc ban khuyến học.

- Chi hội trưởng: Đối với chi hội khuyến học thôn, tổ dân phố có thể do bí thư, phó bí thư chi bộ hoặc tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn kiêm nhiệm hoặc cán bộ có uy tín trực tiếp làm chi hội trưởng. Đối với chi hội khác do lãnh đạo đơn vị đảm nhiệm.

- Trưởng ban khuyến học: Có thể do người đứng đầu hoặc lãnh đạo đơn vị hoặc cán bộ có uy tín làm trưởng ban.

- Chi hội trưởng, trưởng ban khuyến học chịu trách nhiệm chung, giữ mối quan hệ thường xuyên với ban chấp hành hội khuyến học cơ sở, trực tiếp điều hành các hoạt động khuyến học trong chi hội khuyến học, ban khuyến học. Vận động nhân dân đăng ký phấn đấu các mô hình học tập: “Công dân học tập”, “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và “Đơn vị học tập”.

- Chi hội phó, phó ban khuyến học: Là người thay mặt chi hội trưởng, trưởng ban khi cần thiết, chịu trách nhiệm về quỹ hội.

- Thư ký chi hội khuyến học, ban khuyến học: Ghi chép biên bản hội nghị, lưu giữ văn bản của chi hội, của ban và các văn bản của hội cấp trên, tổng hợp số liệu hội viên, chuẩn bị các văn bản, báo cáo theo yêu cầu; chịu trách nhiệm kế toán thu chi của chi hội, của ban.

- Tên gọi: Đối với chi hội khuyến học thuộc thôn, làng, tổ dân phố là Chi hội khuyến học + tên địa danh (hoặc + tên đơn vị đối với trường học, trạm y tế...); Ban khuyến học + tên đơn vị.

- Căn cứ điều lệ hội, nhu cầu hoạt động khuyến học, ý kiến của cấp ủy địa phương, đơn vị, sự hướng dẫn của hội khuyến học cấp trên trực tiếp, UBND xã, phường, thị trấn quyết định thành lập chi hội khuyến học thôn, tổ dân phố; thủ trưởng đơn vị quyết định thành lập chi hội khuyến học trường THCS, tiểu học, mầm non; trạm y tế... người đứng đầu đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, dòng

họ, hội đồng hương... quyết định thành lập ban khuyến học; đồng thời quy định nội dung hoạt động của chi hội khuyến học, ban khuyến học.

- Chi hội khuyến học, ban khuyến học trực thuộc hội khuyến học cấp xã, chịu sự lãnh đạo của cơ quan chủ quản, người đứng đầu doanh nghiệp, cơ sở tôn giáo, dòng họ, hội đồng hương và của ban chấp hành hội khuyến học cấp xã; là cầu nối giữa hội viên với hội khuyến học cấp xã. Hội khuyến học xã, phường, thị trấn hướng dẫn chi hội khuyến học, ban khuyến học... về chuyên môn, nghiệp vụ khuyến học.

3.4. Nhiệm vụ của chi hội trưởng khuyến học, trưởng ban khuyến học

a) Tham mưu, đề xuất với bí thư chi bộ, tổ trưởng dân phố, trưởng thôn, người đứng đầu cơ quan, đơn vị hằng tháng trong các kỳ sinh hoạt dành thời gian để quán triệt, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập ở cơ sở; đồng thời chủ trì tổ chức các kỳ họp (có thể phối hợp lồng ghép các nội dung sinh hoạt ở thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị.....) để:

- Quán triệt chức năng, nhiệm vụ Điều lệ Hội; Điều lệ quỹ khuyến học.
- Hướng dẫn thực hiện tiêu chí về các mô hình học tập.
- Tuyên truyền, vận động, lập danh sách hội viên.
- Hướng dẫn đăng ký xây dựng gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập, công dân học tập.
- Các nội dung khác liên quan đến hoạt động của hội.

b) Nhận xét ghi sổ tay khuyến học về tình hình cán bộ, nhân dân, học sinh trong thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị trong việc học tập thường xuyên; một số vấn đề cần biểu dương, cần uốn nắn.

c) Thường xuyên rà soát số học sinh, sinh viên, gia đình hội viên có hoàn cảnh khó khăn vượt khó đến trường, học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi văn hóa, năng khiếu, tay nghề để phối hợp với các ngành có liên quan và báo cáo cấp ủy, chính quyền, hội cấp trên thăm hỏi, hỗ trợ, động viên. Tổ chức giao lưu, thăm hỏi một số gia đình hội viên làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài.

d) Thực hiện việc báo cáo định kỳ hằng quý, 6 tháng, một năm về hội khuyến học cấp trên trực tiếp. Tăng cường phối hợp kiểm tra, nhắc nhở các gia đình, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tạo điều kiện cho con em mình học tập...

đ) Phối hợp với trung tâm học tập cộng đồng hoặc cơ quan, đơn vị tổ chức giao lưu trao đổi kinh nghiệm. Tuyên truyền, vận động, phát triển hội viên mới; vận động các gia đình đăng ký gia đình học tập, dòng họ học tập, tổ chức mô hình câu lạc bộ học tập suốt đời; tư vấn hướng nghiệp cho con em.

e) Vận động gây quỹ khuyến học trong các gia đình, dòng họ, thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị. Đôn đốc thu hội phí, quản lý sử dụng quỹ khuyến học hiệu quả trong phạm vi hoạt động của chi hội, ban khuyến học.

g) Tuyên truyền, tổ chức các hoạt động chào mừng kỷ niệm Ngày Khuyến học Việt Nam 02/10. Phối hợp chặt chẽ với ban mặt trận, các đoàn thể khu dân cư bình xét tuyên dương những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác khuyến học, gắn với xây dựng khu dân cư, gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh... Tổng hợp danh sách gia đình học tập, dòng họ học tập xuất sắc đề nghị Hội khuyến học cấp trên khen thưởng.

3.5. Chương trình công tác năm của chi hội khuyến học, ban khuyến học

Tháng 1 tháng 2:

- Rà soát số học sinh, sinh viên, gia đình hội viên có hoàn cảnh khó khăn vượt khó đến trường để phối hợp với các ngành có liên quan báo cáo cấp ủy, chính quyền, hội cấp trên thăm hỏi, hỗ trợ, động viên trong dịp tết nguyên đán.

- Tổ chức thăm hỏi, động viên các gia đình hội viên làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài.

- Phối hợp với nhà trường, các đoàn thể động viên học sinh trở lại trường, không bỏ học, nhanh chóng ổn định học tập sau tết nguyên đán. Tổ chức các hoạt động chào mừng “Xuân khuyến học” thiết thực, ý nghĩa.

- Triển khai đăng ký các mô hình học tập.

Tháng 3:

- Hoàn thành việc đăng ký các mô hình học tập.

- Nhận xét, ghi sổ tay khuyến học, tiếp tục vận động gây quỹ khuyến học trong các gia đình, dòng họ, thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị...

- Vận động phụ huynh, học sinh tiếp tục chương trình nuôi lợn nhựa khuyến học trong trường học...

- Báo cáo công tác khuyến học quý I về hội khuyến học cấp trên trực tiếp.

Tháng 4:

- Họp chi hội, ban khuyến học sơ kết công tác khuyến học Quý I, bàn nhiệm vụ trọng tâm công tác Quý II

- Tăng cường phối hợp kiểm tra, nhắc nhở các gia đình tạo điều kiện cho con em mình học tập...

Tháng 5:

- Đôn đốc con em các gia đình tập trung học ôn thi tốt nghiệp, thi kiểm tra cuối năm đạt kết quả tốt.

- Phối hợp với Trung tâm học tập cộng đồng hoặc các đơn vị tổ chức các chương trình giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, hướng dẫn các hoạt động giáo dục người lớn do chi hội, ban khuyến học quản lý.

Tháng 6:

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động, phát triển hội viên mới;
- Tư vấn hướng nghiệp cho con, em.
- Đôn đốc thu hội phí, quản lý sử dụng có hiệu quả quỹ khuyến học trong phạm vi hoạt động của chi hội, ban khuyến học.
- Xây dựng Báo cáo sơ kết công tác khuyến học 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm gửi về hội khuyến học cấp trên trực tiếp; hướng dẫn nghiệp vụ khuyến học cho các đơn vị.

Tháng 7:

- Phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể tham gia quản lý học sinh trong dịp nghỉ hè gắn với các hoạt động hỗ trợ giáo dục ngoài nhà trường, rèn kỹ năng sống cho học sinh

- Rà soát lập danh sách học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh đạt giải cao trong các kỳ thi văn hóa, năng khiếu, tay nghề.... theo Điều lệ quỹ khuyến học, học bổng địa phương để đề nghị hỗ trợ học bổng kịp thời, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các cháu bước vào năm học mới.

Tháng 8:

- Phát động và tổ chức thực hiện “Tháng khuyến học” từ 10/8 đến 10/9 theo phát động của Hội Khuyến học tỉnh hằng năm.

- Tham mưu cho hội khuyến học, cấp ủy, chính quyền tổ chức tốt công tác khen thưởng, trao học bổng khuyến học.

- Phối hợp với gia đình, nhà trường chuẩn bị cho học sinh vào năm học mới.

Tháng 9:

- Tổ chức đánh giá kết quả hoạt động “Tháng khuyến học”.

- Tuyên truyền cho cán bộ, hội viên kết quả đạt được trong “Tháng Khuyến học” và triển khai hoạt động hưởng ứng Tuần lễ "Học tập suốt đời" bằng nhiều hình thức phong phú như giao lưu trao đổi kinh nghiệm, nêu gương người tốt, việc tốt. Phối hợp với các nhà trường tổ chức tốt ngày khai giảng năm học mới.

- Vận động 100% trẻ trong độ tuổi đến trường, duy trì phổ cập tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập THCS gắn với tuyên truyền hướng nghiệp dạy nghề.

Tháng 10:

- Tập trung tuyên truyền, kỷ niệm Ngày Khuyến học Việt Nam 02/10 (có thể tổ chức các hình thức văn nghệ, ôn lại truyền thống khuyến học Việt Nam gắn với bình xét các danh hiệu mô hình học tập).

- Phối hợp chặt chẽ với ban công tác mặt trận, các đoàn thể khu dân cư bình xét tuyên dương những tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác khuyến học, gắn với xây dựng khu dân cư, gia đình văn hóa, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh...

- Tổng hợp danh sách các mô hình học tập xuất sắc đề nghị hội khuyến học cấp trên khen thưởng.

- Phối hợp chặt chẽ với hội khuyến học trong việc kiểm tra, đánh giá các mô hình học tập, đề nghị công nhận các mô hình học tập đã đăng ký phần đầu trong năm.

Tháng 11:

- Báo cáo tổng kết công tác khuyến học của chi hội khuyến học hoặc ban khuyến học.

- Phối hợp với ban công tác mặt trận tổ chức tốt việc vinh danh khen thưởng các mô hình học tập xuất sắc (công dân học tập, gia đình học tập, dòng họ học tập, cộng đồng học tập, đơn vị học tập...) nhân ngày hội Đại đoàn kết toàn dân 18/11.

Tháng 12:

- Tổ chức hội nghị tổng kết công tác khuyến học của chi hội khuyến học, ban khuyến học; đề ra nhiệm vụ trọng tâm của năm tiếp theo và khen thưởng các cá nhân, tổ chức làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Rà soát tổ chức đăng ký phần đầu xây dựng các mô hình học tập trong năm tới.

- Đăng ký với hội khuyến học chỉ tiêu phần đầu xây dựng các mô hình học tập trong năm tới; ký kết thi đua.

C. Tổ chức thực hiện

1. Hội khuyến học huyện, thành phố và tương đương, ban chỉ đạo xây dựng xã hội học tập các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy căn cứ Hướng dẫn này rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền củng cố, kiện toàn các tổ chức khuyến học trực thuộc; xây dựng, bổ sung quy chế, quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và hoạt động của tổ chức khuyến học cấp mình, đồng thời hướng dẫn các tổ chức khuyến học cấp dưới triển khai tổ chức thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tiễn ở cơ sở.

2. Hằng năm, Ban Kiểm tra chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Hội Khuyến học tỉnh và các đơn vị liên quan kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Hướng dẫn này đối

với các tổ chức khuyến học, tổng hợp kết quả báo cáo Ban Thường vụ Hội khuyến học tỉnh qua thường trực Hội Khuyến học tỉnh.

Trên đây là Hướng dẫn một số nội dung về nghiệp vụ công tác tổ chức khuyến học, trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời về Hội Khuyến học tỉnh qua Ban Tổ chức Hội Khuyến học tỉnh để kịp thời bổ sung, sửa đổi./. *lb*

Nơi nhận:

- Hội Khuyến học Việt nam (để báo cáo);
- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch danh dự Hội Khuyến học tỉnh (để báo cáo);
- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh (để báo cáo);
- BCĐ XD XHHT tỉnh;
- BCĐ XD XHHT Đảng ủy trực thuộc TU;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương;
- UBND huyện, thành phố;
- Ủy viên Ban Chấp hành Hội Khuyến học tỉnh;
- Hội khuyến học huyện, thành phố;
- Lưu VP Hội. *ĐZ*

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Vũ Mạnh Hiền